

Số: /QĐ-SNN

Ninh Bình, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Bộ chỉ số đánh giá Chuyển đổi số đối với các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT Ninh Bình

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 20/4/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Ninh Bình về xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 733/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định số 37/2015/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 44/2021/QĐ-UBND ngày 19/8/2021 của UBND tỉnh Ninh Bình về ban hành quy định cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Bình;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số đối với các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT (sau đây gọi là Bộ chỉ số).

Bộ chỉ số này là căn cứ để các đơn vị xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi số hàng năm tại đơn vị; đồng thời làm cơ sở để theo dõi, đánh giá, so sánh và xếp hạng mức độ chuyển đổi số, gắn với đánh giá kết quả xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Phòng Nghiệp vụ Tổng hợp Sở phối hợp với các đơn vị có liên quan có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai xác định mức độ chuyển đổi số hàng năm.

2. Văn phòng Sở theo dõi, đôn đốc các đơn vị triển khai rà soát, tập hợp số liệu, đánh giá, tự chấm điểm theo Bộ chỉ số; tham mưu cho Giám đốc Sở quyết định công bố kết quả xếp loại.

3. Các đơn vị có trách nhiệm cung cấp số liệu chính xác theo Bộ chỉ số và thời gian quy định, chịu trách nhiệm trước số liệu cung cấp.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 255/QĐ-SNN ngày 18/5/2021 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT về ban hành Bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại mức độ ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số đối với các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT Ninh Bình.

Điều 4. Chánh Văn phòng Sở, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT Ninh Bình và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Sở TTTT Ninh Bình;
- Lãnh đạo Sở;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, VP.
HTTM

GIÁM ĐỐC

Vũ Nam Tiến

BỘ CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ CHUYÊN ĐỔI SỐ ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT NINH BÌNH

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SNN ngày / /2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

1. Mục đích, yêu cầu

a) Mục đích

- Bộ chỉ số chuyên đổi số của Sở được xây dựng phù hợp với định hướng và mục tiêu Chương trình chuyên đổi số của Tỉnh, của Sở Nông nghiệp và PTNT.

- Giúp Sở, Ban Chỉ đạo chuyên đổi số của Sở; Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Sở kịp thời nắm bắt để theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc công tác xây dựng chính quyền điện tử, chuyên đổi số của Sở.

- Theo dõi, đánh giá một cách thực chất, khách quan và công bằng kết quả thực hiện chuyên đổi số hàng năm của các đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện chuyên đổi số.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại các đơn vị trong công tác xây dựng chính quyền điện tử, chuyên đổi số, góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch số 1750/KH-SNN ngày 29/7/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT về xây dựng chính quyền điện tử, chuyên đổi số Sở Nông nghiệp và PTNT Ninh Bình đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

b) Yêu cầu

Phải bảo đảm tính khả thi, phù hợp với đặc điểm, điều kiện thực tế của các đơn vị và đánh giá thực chất, khách quan kết quả triển khai chuyên đổi số hàng năm của các đơn vị.

2. Nguyên tắc thực hiện đánh giá, xếp loại

- Việc đánh giá, xếp hạng mức độ chuyên đổi số của các đơn vị phải bảo đảm tính khoa học, công khai, khách quan, minh bạch, phản ánh đúng thực trạng công tác chuyên đổi số của đơn vị trong quá trình đánh giá.

- Xây dựng thang điểm, phương pháp đánh giá cho các chỉ số thành phần và các tiêu chí, nhằm đánh giá được thực trạng mức độ chuyên đổi số tại các đơn vị; giúp các đơn vị nhìn nhận được sự tiến bộ của đơn vị mình trong quá trình chuyên đổi số.

3. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

- Thu thập các số liệu theo các chỉ tiêu, tiêu chí thành phần trong việc chuyên đổi số.
- Tổng hợp theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện chuyên đổi số hàng năm của các đơn vị.

b) Đối tượng áp dụng

- Các đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Sở (*theo Phụ lục 1*);
- Các phòng chuyên môn thuộc Sở (*theo Phụ lục 2*).

4. Nội dung Bộ chỉ số

- + Bộ chỉ số đánh giá, xếp loại chuyên đổi số các đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Sở;
- + Bộ chỉ số đánh giá, xếp loại chuyên đổi số các phòng chuyên môn thuộc Sở.

5. Thang điểm đánh giá

- Thang điểm đánh giá của Bộ chỉ số đánh giá chuyên đổi số các đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Sở là: 100 điểm (*Phụ lục 1*).
- Thang điểm đánh giá của Bộ chỉ số đánh giá chuyên đổi số các phòng chuyên môn thuộc Sở là: 100 điểm (*Phụ lục 2*).

6. Phương pháp, trình tự thực hiện đánh giá, xếp loại

a) Phương pháp đánh giá

Việc đánh giá Bộ chỉ số của các đơn vị được thực hiện bằng hình thức cho điểm đối với các tiêu chí.

Đối với các đơn vị không có Trang thông tin điện tử; thủ tục hành chính - dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh thì nội dung của các tiêu chí thành phần có điều chỉnh đến Trang thông tin điện tử; dịch vụ công trực tuyến được tính điểm tối đa.

b) Trình tự, thời gian thực hiện đánh giá, xếp loại

****) Trình tự thực hiện đánh giá, xếp loại:***

- Hằng năm, Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu cho Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành Văn bản và Phiếu đánh giá gửi các đơn vị.
- Các đơn vị tự đánh giá, chấm điểm vào Phiếu đánh giá kèm theo các tài liệu kiểm chứng và gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT (qua Văn phòng Sở) trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày có Thông báo của Sở.
- Trên cơ sở báo cáo của các đơn vị, Sở Nông nghiệp và PTNT thực hiện việc thẩm tra, xác minh số liệu trực tiếp tại các đơn vị.

- Sau khi có kết quả thẩm tra, xác minh, Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp số liệu đánh giá, xếp loại chuyển đổi số của các đơn vị và công bố kết quả đánh giá, xếp loại chuyển đổi số các đơn vị được đánh giá.

*) **Thời gian thực hiện:** Thời gian thực hiện việc đánh giá, xếp loại chuyển đổi số của các đơn vị được thực hiện vào Quý II (hoặc Quý III) hằng năm. Thời kỳ đánh giá được tính từ ngày liền kề sau của thời kỳ đánh giá trước đó.

c) Xếp loại mức độ chuyển đổi số

Việc xếp loại mức độ chuyển đổi số của các đơn vị được thực hiện căn cứ vào điểm đánh giá của từng đơn vị để đánh giá; việc xếp loại căn cứ điểm đạt của các đơn vị theo thứ tự từ cao xuống thấp và xác định mức độ Tốt, Khá, Trung bình và Yếu.

Các mức Tốt, Khá, Trung bình và Yếu được xác định như sau:

- + Tốt: là đơn vị có điểm đánh giá lớn hơn hoặc bằng 85 điểm;
- + Khá: là đơn vị có điểm đánh giá lớn hơn hoặc bằng 70 điểm và nhỏ hơn 85 điểm;
- + Trung bình: là đơn vị có điểm đánh giá lớn hơn hoặc bằng 50 điểm và nhỏ hơn 70 điểm;
- + Yếu: là đơn vị có điểm đánh giá nhỏ hơn 50 điểm.

7. Trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị

- Thực hiện cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các số liệu và tài liệu kiểm chứng về mức độ chuyển đổi số của đơn vị.

- Tạo điều kiện thuận lợi để Đoàn kiểm tra (hoặc Tổ công tác) theo Quyết định của Sở thực hiện việc thẩm tra, xác minh số liệu báo cáo.

- Chịu trách nhiệm trước Sở Nông nghiệp và PTNT, Giám đốc Sở và Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số của Sở về kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số của đơn vị mình.

- Phân công nhiệm vụ cho cán bộ thực hiện chuyển đổi số triển khai công tác theo dõi, đánh giá mức độ chuyển đổi số của đơn vị mình một cách thường xuyên, liên tục.

8. Trách nhiệm của Văn phòng Sở, Phòng Nghiệp vụ Tổng hợp Sở

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn các đơn vị tổ chức triển khai đánh giá Bộ chỉ số; thẩm tra, đánh giá, xếp loại mức độ chuyển đổi số của các đơn vị trực thuộc Sở. Căn cứ kết quả đánh giá trình Sở công bố kết quả đánh giá, xếp loại.

- Tổ chức theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện sau đánh giá; phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn đơn vị có thứ hạng thấp để

khắc phục những tồn tại, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình chuyển đổi số của đơn vị đó.

- Xây dựng, hiệu chỉnh, bổ sung, sửa đổi các chỉ số đánh giá về mức độ chuyển đổi số phù hợp với tình hình thực tế, nâng cao hiệu quả công tác quản lý và điều hành của các đơn vị trực thuộc Sở.

9. Sửa đổi, bổ sung chỉ số

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Sở (qua Văn phòng Sở) để Sở xem xét, sửa đổi, bổ sung bộ chỉ số cho phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế./.